

Số: 14/NQ-HĐND

Thuận Châu, ngày 18 tháng 6 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Về thông qua dự kiến kế hoạch đầu tư công
nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU
KHOÁ XXI - KỲ HỌP THỨ NHẤT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 144/2020/NQ-HĐND ngày 02/11/2020 của HĐND tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 269/NQ-HĐND ngày 29/4/2021 của HĐND tỉnh Sơn La thông qua dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Xét Tờ trình số 292/TTr-UBND ngày 01/6/2021 của UBND huyện Thuận Châu; Báo cáo thẩm tra số 04/BC-KTXH ngày 16/6/2021 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện; tổng hợp ý kiến thảo luận của các vị Đại biểu HĐND huyện khoá XXI.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua dự kiến kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

1. Quan điểm, mục tiêu và định hướng đầu tư

- Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 bám sát và thực hiện các quan điểm, mục tiêu, khâu đột phá và nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 đã được thông qua tại Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXI; phù hợp với Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về phát triển kết cấu hạ tầng theo hướng đồng bộ; phù hợp các

quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm mục tiêu phát triển nhanh và bền vững.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong đầu tư công. Không bố trí vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước vào các lĩnh vực, dự án mà các thành phần kinh tế khác đầu tư, sản xuất kinh doanh, trừ các dự án đầu tư theo quy định của pháp luật.

- Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm vào các ngành, lĩnh vực then chốt, tạo đột phá quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, không phân tán, dàn trải, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

- Bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả trong lập kế hoạch đầu tư công trung hạn. Quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, tạo quyền chủ động cho các cấp chính quyền địa phương nâng cao hiệu quả đầu tư.

2. Tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025

Tổng mức vốn đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 theo thông báo của UBND tỉnh tại Nghị quyết số 269/NQ-HĐND ngày 29/4/2021 của HĐND tỉnh Sơn La là 180.440 triệu đồng. Cụ thể:

- Nguồn vốn xây dựng cơ bản tập trung 122.190 triệu đồng.
- Nguồn thu tiền sử dụng đất: 38.250 triệu đồng.
- Ngân sách tỉnh đối ứng thực hiện NTM: 10.000 triệu đồng.
- Ngân sách tỉnh đối ứng thực hiện Đề án phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và MN: 10.000 triệu đồng.

3. Nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn

Thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công; Luật Ngân sách Nhà nước; Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 144/2020/NQ-HĐND ngày 31/10/2020 của HĐND tỉnh ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 269/NQ-HĐND ngày 29/4/2021 của HĐND tỉnh thông qua dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Công văn số 997/UBND-NC ngày 13/4/2021 của UBND tỉnh về việc dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và các văn bản pháp luật có liên quan.

4. Phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025

4.1. Nguồn vốn XDCB tập trung: Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 là 122.190 triệu đồng, phân bổ như sau:

- Bố trí cho các dự án hoàn thành, chuyển tiếp: 3.848,434 triệu đồng.

- Bố trí cho các dự án khởi công mới 2021: 31.110,000 triệu đồng.
- Bố trí cho các dự án khởi công mới giai đoạn 2022-2025: 24.747,566 triệu đồng.

- Đối ứng dự án NST: 62.484,000 triệu đồng.

4.2. Nguồn thu cấp quyền sử dụng đất: Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 là 38.250 triệu đồng, phân bổ theo cơ cấu:

- Công tác lập Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đấu giá đất, bồi thường GPMB các dự án: 18.068 triệu đồng.

- Đầu tư cơ sở hạ tầng: 14.892 triệu đồng.

- Các nhiệm vụ khác: 5.290 triệu đồng.

4.3. Ngân sách tỉnh đối ứng thực hiện NTM: Phân bổ chi tiết khi có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

4.4. Ngân sách tỉnh đối ứng thực hiện Đề án phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và MN: Phân bổ chi tiết khi có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND huyện tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và các vị đại biểu HĐND huyện giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nghị quyết đã được HĐND huyện Thuận Châu khoá XXI - Kỳ họp thứ nhất thông qua ngày 18/6/2021. 

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- Văn phòng HĐND; UBND tỉnh;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Thường trực Huyện uỷ;
- Thường trực HĐND, UBND huyện;
- UBMT Tổ quốc Việt Nam huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện khoá XXI;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trong huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, 180b.

CHỦ TỊCH



Thào A Súa

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG GIAI ĐOẠN 2021-2025 HUYỆN THUẬN CHÂU

(Kèm theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 18/6/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Thuận Châu)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Dự kiến quy mô	Số quyết định	Quyết định đầu tư		Lấy kế vốn đã bỏ trị đến hết năm 2020	Nhu cầu vốn kế hoạch trung hạn giải ngân 2021-2025	Dự kiến kế hoạch trung hạn giải ngân 2021-2025	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giải ngân 2021-2025	Kế hoạch vốn 2021 đã duyệt	Ghi chú	
					Tổng mức đầu tư	Trong đó BSCD							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12		
						388.772.970	241.338.970	185.923.970	333.357.970	31.691.970	31.691.970		
1	Nguồn vốn xây dựng cơ bản tập trung						216.331.363	158.081.363	122.190.000	3.848.434	3.848.434		
a	Dự án hoàn thành, chuyển tiếp						27.129.037	3.849.363	3.848.434				
1	Hệ thống hạ tầng trung tâm xã Nông Láy	Ban QLDA BTXD		3228 - 22/10/2018	7.491.150	7.491.150	6.219.966	1.269.702	1.269.702	1.269.702	1.269.702		
2	Hội trường huyện Thuận Châu	Ban QLDA BTXD		1387 - 04/6/2019	8.900.000	8.900.000	7.909.071	990.929	990.000	990.000	990.000		
3	Nhà giới thiệu, bán sản phẩm OCOP và các sản phẩm đặc trưng của huyện Thuận Châu	Ban QLDA BTXD		2331 - 25/6/2020	2.500.000	2.500.000	2.100.000	400.000	400.000	400.000	400.000		
4	Nhà tiếp công dân + Công + Nhà bảo vệ Trung tâm hành chính chính trị huyện Thuận Châu	Ban QLDA BTXD		3463 - 16/9/2020	4.200.820	4.200.820	3.600.000	500.000	500.000	500.000	500.000		
5	Nhà lớp học 2 tầng 8 phòng trường Tiểu học thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu	Ban QLDA BTXD		2293 - 19/6/2020	5.300.000	5.300.000	4.500.000	386.894	386.894	386.894	386.894		
6	Hệ thống đèn tín hiệu giao thông tại xã Tông Lạnh và thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu	Ban QLDA BTXD		1856 - 02/6/2020	3.300.000	3.300.000	2.800.000	301.838	301.838	301.838	301.838		
b	Dự án khởi công mới 2021					31.110.000	31.110.000	-	31.110.000	-	-		
1	Trường mầm non Sơn Ca, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu (nhà lớp học, nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ)	Ban QLDA BTXD			14.000.000	14.000.000	14.000.000	14.000.000	14.000.000	14.000.000	14.000.000		
2	Cầu qua suối Lê Hữu Trác	Ban QLDA BTXD			11.060.000	11.060.000	11.060.000	11.060.000	11.060.000	11.060.000	11.060.000		
3	Năng cấp, sửa chữa phố 23/8	Ban QLDA BTXD			6.050.000	6.050.000	6.050.000	6.050.000	6.050.000	6.050.000	6.050.000		
c	Dự án khởi công mới giai đoạn 2022-2025				60.638.000	60.638.000	-	60.638.000	24.747.566	24.747.566	-		
1	Năng cấp, sửa chữa đường Trung Dũng	Ban QLDA BTXD			14.800.0	14.800.0	14.800.0	14.800.0	14.800.0	14.800.0	14.800.0		
2	Năng cấp, sửa chữa phố Chu Huy Mân	Ban QLDA BTXD			6.600.0	6.600.0	6.600.0	6.600.0	6.600.0	6.600.0	6.600.0		
3	Khu tái định cư các dự án đầu tư trên địa bàn thị trấn Thuận Châu	Ban QLDA BTXD			3.038.0	3.038.0	3.038.0	3.038.0	3.038.0	3.038.0	3.038.0		
4	Chính trang đô thị theo Quy hoạch xây dựng chi tiết tỷ lệ 1/500 khu đất trường Đại học Tây Bắc cũ, thị trấn Thuận Châu	Ban QLDA BTXD			18.100.0	18.100.0	18.100.0	18.100.0	18.100.0	18.100.0	18.100.0		
									24.747.6				
												Số vốn thiếu (35.890.434trđ) cần đối từ vốn dự án trên khai giải các dự án trên khai giải vốn dự sau khi quyết toán năm 2021-2025, các dự án	



Số TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Dự kiến quy mô	Số quyết định	Quyết định đầu tư		Lấy kế toán đã bố trí đến hết năm 2020	Nhu cầu vốn trong hạn giải ngân 2021-2025	Dự kiến kế hoạch trung hạn giải ngân 2021-2025	Kế hoạch vốn 2021 đã quyết	Ghi chú
					Tổng mức đầu tư	Trong đó nguồn BSCĐ					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
5	Cải tạo vỉa hè đường QL 6	Ban QLDA BTXD	Via hè, hệ thống thoát nước... đoạn đầu thì tràn và ngã ba bán Phần đến hồ Nong Hoi	3.200,0	3.200,0	3.200,0		3.200,0			
6	Nâng cấp, sửa chữa phố Chu Văn An, thị trấn Thuận Châu	Ban QLDA BTXD									
7	Vườn hoa cây xanh (khu đất Công ty Lương thực thuê đã hết thời hạn thuê đất)	Ban QLDA BTXD		2.100,0	2.100,0	2.100,0		2.100,0			
7		Ban QLDA BTXD		12.800,0	12.800,0	12.800,0		12.800,0			
7		Ban QLDA BTXD		3.200,0	3.200,0	3.200,0		3.200,0			
3	Bố trí, sắp xếp dân cư vùng thiên tai sát lộ đất bán Huổi Sỏi, xã Chiềng Ngam	Ban QLDA BTXD		18.000,0	18.000,0	18.000,0		18.000,0			
4	Trạm y tế xã Tông Cò	Ban QLDA BTXD		7.800,0	7.800,0	7.800,0		7.800,0			
5	Trạm y tế xã Chiềng Pắc	Ban QLDA BTXD		3.800,0	3.800,0	3.800,0		3.800,0			
6	Trụ sở Đảng ủy, UBND xã Mường Bám	Ban QLDA BTXD		7.500,0	7.500,0	7.500,0		7.500,0			
7	Trụ sở Đảng ủy, UBND xã Mường E	Ban QLDA BTXD		11.398,0	11.398,0	11.398,0		11.398,0			
8	Trụ sở Đảng ủy, UBND xã Phòng Lập	Ban QLDA BTXD		14.000,0	14.000,0	14.000,0		14.000,0			
8	Trụ sở Đảng ủy, UBND xã Phòng Lập	Ban QLDA BTXD		16.220,0	16.220,0	16.220,0		16.220,0			
II	Nguồn thu tiền sử dụng đất			55.415.000	55.415.000	55.415.000		55.415.000			
a	Công tác lập Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đấu giá đất, bồi thường GPMB các dự án			30.138.000	30.138.000	30.138.000		30.138.000			
1	Quy hoạch sử dụng đất đến 2030, kế hoạch sử dụng đất hàng năm	Phòng TNMT		6.000,0	6.000,0	6.000,0		6.000,0			
2	Cấp giấy CNQSD đất lần đầu	Phòng TNMT		24.138,0	24.138,0	24.138,0		24.138,0			
3	Hỗ trợ làm đường giao thông nông thôn	UBND các xã									
4	Các nhiệm vụ khác (đấu giá đất, GPMB các dự án, quy hoạch điều chỉnh mô-đen thị trấn, điều chỉnh quy hoạch khu đất Trường ĐH Tây Bắc cũ...)										
b	Đầu tư cơ sở hạ tầng			19.987.000	19.987.000	19.987.000		19.987.000			
1	14.892.000	14.892.000	14.892.000	5.006.202	5.006.202	5.006.202		5.006.202			
2	2.068,0	2.068,0	2.068,0								
3	8.500,0	8.500,0	8.500,0								
4	1.500,0	1.500,0	1.500,0								
5	6.000,0	6.000,0	6.000,0								
6	18.068.000	18.068.000	18.068.000								
7	38.250.000	38.250.000	38.250.000								
8	1.500.000	1.500.000	1.500.000								
Gồm các hạng mục: Phố Lò Văn Hào, phố Lê Hữu Trác, phố Nguyễn Lương Bằng và cải tạo Hồ Nong Luông											
Ghi chú											
Thực hiện giải ngân 2026-2030											

Số TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Dự kiến quy mô	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2020	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025			Ghi chú
				Số quyết định	Tổng mức đầu tư	Trong đó nguồn BSCĐ		Nhu cầu vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025	Dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch vốn 2021 đã duyệt	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Hạ tầng khu đất trường Đại học Tây Bắc cũ	Ban QLDA ĐTXD	4 tuyến khoảng 657m, san nền...	3296 - 20/10/2018	6.595.000	6.595.000	5.006.202	1.500.000	1.500.000	1.500.000	Dự án đang tạm dừng
2	Đường giao thông nội bộ trong khu đất trường Đại học Tây Bắc cũ, thị trấn Thuận Châu	Ban QLDA ĐTXD	2 tuyến khoảng 773m	1259 - 27/5/2019	13.392.000	13.392.000		13.392.000	13.392.000		Dự án giãn tiến độ
c	Các nhiệm vụ khác				5.290.000	5.290.000	-	5.290.000	5.290.000	-	
1	Hoàn trả kinh phí nhà ở người có công				5.290.000	5.290.000		5.290.000	5.290.000		
III	Ngân sách tỉnh đối ứng thực hiện NTM							10.000.000	10.000.000	-	Phân bổ chi tiết khi có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền
IV	Đề án phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và MN							10.000.000	10.000.000	-	Phân bổ chi tiết khi có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền